

ĐỀ XUẤT MÔ HÌNH GIẢM THIỂU RỦI RO TRONG TỔ CHỨC SỰ KIỆN THỂ DỤC THỂ THAO TẠI VIỆT NAM

**Mai Thị Bích Ngọc⁽¹⁾
Đỗ Thùy Giang⁽²⁾**

Tóm tắt:

Tiếp cận từ góc độ xây dựng mô hình phối hợp giữa mô hình tổng thể và mô hình cụ thể, có kế thừa và phát huy, cải tiến các mô hình quản trị rủi ro đã có mặt ở Việt Nam và trên thế giới, nghiên cứu đề xuất sử dụng mô hình giảm thiểu rủi ro trong tổ chức sự kiện TDTT tại Việt Nam đồng thời làm rõ các thành tố của mô hình và mối quan hệ giữa các thành tố, tạo điều kiện thuận tiện cho việc áp dụng mô hình vào thực tiễn

Từ khóa: Mô hình, giảm thiểu rủi ro, tổ chức sự kiện TDTT.

Proposing a model to minimize risks in organizing sports events in Vietnam

Summary:

Approaching from the perspective of building a coordination model between the general model and the specific model, inheriting and promoting, improving the risk management models that have existed in Vietnam and around the world, the study proposes the use of a risk reduction model in organizing sports events in Vietnam while clarifying the components of the model and the relationship between the components, creating favorable conditions for applying the model in practice.

Keywords: Model, risk reduction, sports event organization.

ĐẶT VẤN ĐỀ

Bài học kinh nghiệm từ nhiều quốc gia trên thế giới cho thấy những lợi ích kinh tế mang lại từ việc đăng cai tổ chức các sự kiện thể thao là rất đáng kể và là nguồn động lực lớn góp phần phát triển nền kinh tế. Vì vậy, cuộc chạy đua giành quyền đăng cai các đại hội thể thao lớn đã diễn ra rất quyết liệt giữa các quốc gia. Theo giới chuyên môn, đây có thể coi là cuộc đua mang tính cạnh tranh nhất trong lịch sử thể thao các quốc gia từ trước đến nay. Ở Việt Nam, việc đăng cai tổ chức các sự kiện thể thao lớn cũng đang mang lại hiệu quả rất tích cực tại nhiều tỉnh thành như Đà Nẵng và nhiều thành phố Du lịch khác. Bên cạnh các lợi ích đạt được vẫn luôn tồn tại các rủi ro nhất định. Việc nghiên cứu đề xuất các mô hình giảm thiểu rủi ro trong tổ chức các sự kiện TDTT tại Việt Nam là vấn đề cần thiết, giúp quản trị rủi ro một cách hiệu quả, tuy nhiên, vấn đề này lại chưa được quan tâm nghiên cứu phù hợp.

PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Quá trình nghiên cứu sử dụng các phương pháp sau: Phân tích và tổng hợp tài liệu, quan sát sự phạm, phương pháp phỏng vấn, phương pháp mô hình hóa và phương pháp toán học thống kê.

KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ BÀN LUẬN

1. Đề xuất mô hình giảm thiểu rủi ro trong tổ chức sự kiện Thể dục thể thao tại Việt Nam

Sự kiện TDTT là loại hình hoạt động đặc thù thu hút sự quan tâm của công chúng, có tính lan tỏa mạnh trên các phương tiện thông tin đại chúng khi diễn ra tại một thời điểm nhất định nào đó. Sự kiện có tầm quan trọng, qui mô và ý nghĩa lớn nhỏ khác nhau nhưng sẽ có hiệu ứng tốt khi được tổ chức tốt. Lịch sử đã cho thấy rằng sự kiện TDTT đóng một vai trò quan trọng trong sự phát triển của xã hội, bắt đầu từ những sự kiện TDTT nhỏ đến khi đạt được một ngành công nghiệp sự kiện rộng lớn như giai đoạn hiện

⁽¹⁾TS, Trường Đại học TDTT Bắc Ninh

⁽²⁾ThS, Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông

nay và nó có sức hấp dẫn với khả năng thu hút nhiều người tham gia, sự quan tâm của các phương tiện truyền thông và mang lại những lợi ích kinh tế.

Trong đời sống đương đại, sự kiện TDTT đã trở thành một ngành tăng trưởng và có tác động rộng lớn. Sự tác động này có thể đơn giản chỉ là chia sẻ một trải nghiệm giải trí được tạo bởi một sự kiện TDTT nhưng nó còn có tác động khác lớn hơn như là quảng bá và tạo điều kiện cho các giá trị văn hoá lan toả, tăng thêm lòng tự hào và xác nhận giá trị văn hoá của một cộng đồng hay văn hoá của một quốc gia. Điều đó lý giải vì sao các quốc gia phải cạnh tranh quyết liệt qua nhiều vòng và chi khoản tiền khổng lồ để dành quyền đăng cai tổ chức các sự kiện thể thao như World Cup, Olympic hay tổ chức các sự kiện tầm cỡ quốc tế.

Ở nước ta, sự kiện TDTT rất đa chiều và được tổ chức ở nhiều mức độ khác nhau từ hệ thống giải chuyên nghiệp cho đến phong trào. Sự kiện TDTT là dịp quy tụ đông đảo các VĐV, HLV những người phục vụ đảm bảo cho các cuộc thi đấu thành công, đặc biệt là đông đảo những người hâm mộ, các đối tượng khán giả đến từ các địa phương trong nước và đặc biệt là các du khách nước ngoài... chính vì vậy, quản trị rủi ro trong tổ chức sự kiện thể thao có vai trò rất quan trọng.

Trong tổ chức các sự kiện thể thao, để có thể quản trị hiệu quả các rủi ro phát sinh cần xác định và đánh giá chính xác rủi ro, kiểm soát rủi ro phù hợp, giám sát rủi ro và báo cáo rủi ro. Xuyên suốt quá trình là các nguyên tắc quản lý rủi ro hoạt động, hệ thống và các công cụ quản lý rủi ro hoạt động...

Có thể khái quát mô hình giảm thiểu rủi ro tổ chức sự kiện TDTT tại sơ đồ 1.

Sơ đồ 1 đã trình bày chi tiết về mối quan hệ giữa các thành tố của mô hình giúp quá trình tham khảo được thuận lợi.

2. Mối quan hệ giữa các thành tố trong mô hình giảm thiểu rủi ro trong tổ chức sự kiện thể dục thể thao tại Việt Nam

Dựa trên chiến lược, chính sách, quy mô, mức độ tổ chức mỗi sự kiện thể thao và cơ sở dữ liệu rủi ro trong hoạt động tổ chức sự kiện thể thao cần:

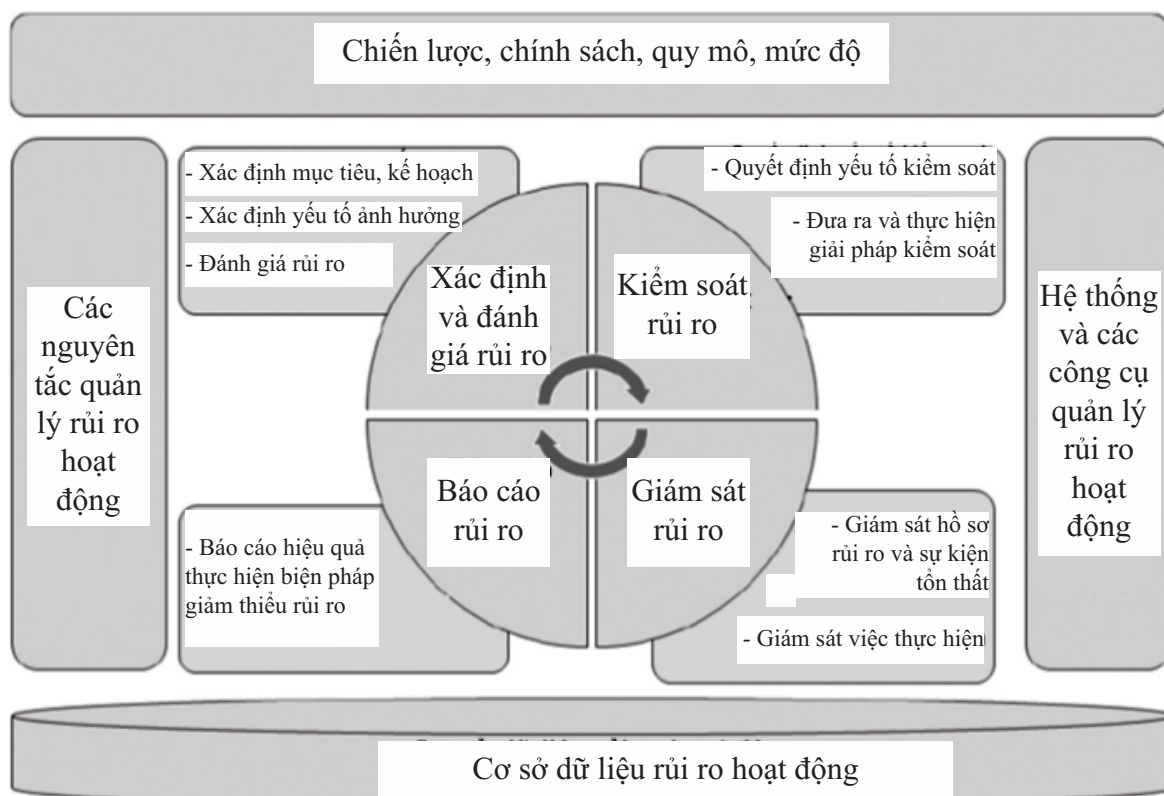
Xác định và đánh giá rủi ro: Đây là bước đầu tiên cần tiến hành trong mô hình giảm thiểu rủi ro tổ chức sự kiện TDTT. Trong bước này cần tiến hành cụ thể các nội dung: Xác định mục tiêu, kế hoạch (tiến hành rõ ràng, cụ thể, đo đếm được, có tính khả thi và thời gian cụ thể đạt được mục tiêu); Xác định yếu tố ảnh hưởng tới việc đạt được mục tiêu và những rủi ro có thể phát sinh trong quá trình thực hiện mục tiêu trên cơ sở các yếu tố ảnh hưởng; Đánh giá rủi ro, bao gồm cả đánh giá tần suất rủi ro và mức độ ảnh hưởng, trên cơ sở đó, phân nhóm các rủi ro xác định theo mức độ ưu tiên quản trị rủi ro; Xác định ưu tiên kiểm soát trên cơ sở phân nhóm các rủi ro. Kết thúc bước xác định và đánh giá rủi ro trong mô hình giảm thiểu rủi ro tổ chức sự kiện TDTT sẽ xác định cụ thể các rủi ro cần quản trị.

Kiểm soát rủi ro: Kết quả xác định và đánh giá rủi ro đã xác định được các rủi ro cần kiểm soát trên cơ sở phân nhóm kiểm soát rủi ro, trên cơ sở đó, quyết định các yếu tố kiểm soát (bao gồm các giải pháp, phương pháp, phương tiện, khai thác các nguồn lực hỗ trợ...), từ đó đưa ra và thực hiện các giải pháp kiểm soát.

Giám sát rủi ro: Được tiến hành trong việc giám sát hồ sơ rủi ro và sự kiện tổn thất; Giám sát việc thực hiện các biện pháp giảm thiểu rủi ro. Đây là bước quan trọng để có căn cứ điều chỉnh quá trình kiểm soát rủi ro phù hợp với thực tiễn và cung cấp các thông tin phản hồi trong cơ sở dữ liệu rủi ro hoạt động, làm căn cứ tiến hành quản trị giảm thiểu rủi ro trong các lần tổ chức sự kiện tiếp theo.

Báo cáo rủi ro: Gồm các nội dung cụ thể như: Báo cáo hiệu quả thực hiện biện pháp giảm thiểu rủi ro (kết quả thực hiện từng giải pháp); Báo cáo tổng hợp tác động của giảm thiểu rủi ro tới sự kiện (bao gồm ảnh hưởng của các giải pháp tới tổng thể kết quả chung, so sánh chi phí thực hiện giải pháp và hiệu quả chung đạt được, từ đó đánh giá hiệu quả quản trị rủi ro, cung cấp thông tin vào cơ sở dữ liệu rủi ro hoạt động).

Trong suốt quá trình quản trị rủi ro cần tuân thủ các nguyên tắc quản lý rủi ro hoạt động (Dự đoán chính xác các rủi ro, xác định ưu tiên quản trị phù hợp, làm rõ vai trò của cá nhân, tổ chức trong quản trị rủi ro, tuyên truyền chiến lược



Sơ đồ 1. Mô hình giảm thiểu rủi ro tổ chức sự kiện Thể dục thể thao

quản trị rủi ro và đầu tư công cụ hỗ trợ phù hợp), hệ thống và các công cụ quản lý rủi ro hoạt động (ma trận đánh giá rủi ro, công cụ phân tích SWOT, sơ đồ xương cá...).

Tất cả các bước triển khai đều được cập nhật trong cơ sở dữ liệu rủi ro hoạt động và đề phục vụ trực tiếp cho các hoạt động quản trị giảm thiểu rủi ro trong tổ chức sự kiện TDTT ở các lần tiếp theo.

KẾT LUẬN

Kết quả nghiên cứu đã đề xuất sử dụng Mô hình phối hợp giữa mô hình tổng thể và mô hình cụ thể trong giảm thiểu rủi ro trong tổ chức sự kiện thể dục thể thao tại Việt Nam, đồng thời làm rõ nội dung các thành tố và mối quan hệ trong mô hình, tạo điều kiện thuận tiện cho việc áp dụng mô hình vào thực tiễn.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Phạm Đình Bẩm (2003), *quản lý chuyên ngành TDTT (Tài liệu chuyên khảo dùng cho hệ Trung học và Đại học TDTT)*, Nxb Hà Nội, tr. 10.
2. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (2012), *Thông tư số 09/2012/TT-BVHTTDL* ngày

19/11/2012 *Quy định về tổ chức giải thi đấu thể thao quần chúng*.

3. Lê Anh Thơ (2008), *Phát triển TDTT vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi*, Nxb TDTT, Hà Nội.

4. Nguyễn Hoàng Minh Thuận (2013), “Thực trạng và giải pháp phát triển du lịch thể thao ở Tp. Hồ Chí Minh”, *Đề tài NCKH cấp TP. Hồ Chí Minh*.

5. Thủ tướng Chính phủ (2011), *Quyết định số 2473/QĐ-TTg ngày 30/12/2011 phê duyệt “Chiến lược phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030”*.

(Bài nộp ngày 25/2/2025, phản biện ngày 14/3/2025, duyệt in ngày 27/3/2025)
 Chịu trách nhiệm chính: Đỗ Thùy Giang
 Email: dtgianghn@gmail.com)

1. Ban biên tập

Tích cực đổi mới hoạt động nghiên cứu khoa học Thể dục thể thao

LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN THỂ DỤC THỂ THAO

4. Nguyễn Thị Thu Quyết

Nhiệm vụ và giải pháp phát triển hoạt động thể dục, thể thao cho mọi người đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045

BÀI BÁO KHOA HỌC

8. Nguyễn Văn Tuấn; Đinh Thị Hằng

Đề xuất giải pháp về cơ chế chính sách trong phát triển sự kiện thể thao tại vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ

13. Mai Thị Bích Ngọc; Đỗ Thùy Giang

Đề xuất mô hình giảm thiểu rủi ro trong tổ chức sự kiện thể thao tại Việt Nam

16. Đỗ Quốc Hùng; Lương Thị Hà

Lựa chọn bài tập phát triển sức mạnh tốc độ cho nữ sinh viên Bóng chuyền Trường Đại học Kinh tế - Đại học Đà Nẵng

21. Lê Đức Long; Phạm Văn Tuấn

Định hướng nghiên cứu khoa học phục vụ đào tạo, huấn luyện chuyên ngành Thể thao dưới nước tại Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

26. Nguyễn Xuân Hường; Nguyễn Lê Huy; Nguyễn Văn Hải

Nghiên cứu biện pháp hoạt động ngoại khóa nhằm nâng cao thể lực cho sinh viên năm thứ 3 Trường Đại học Chính trị

31. Nguyễn Tiến Quân; Dư Thị Luyến; Đồng Trung Du

Thực trạng các yếu tố ảnh hưởng tới công tác Giáo dục thể chất của Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp

37. Ngô Mạnh Cường

Lựa chọn giải pháp nâng cao thể lực cho sinh viên Trường Đại học Công nghệ thông tin và Truyền thông – Đại học Thái Nguyên

42. Nguyễn Văn Thành

Thực trạng ứng dụng Công nghệ thông tin và định hướng chuyển đổi số trong dạy học môn giáo dục thể chất cho giảng viên tại Trường Cao đẳng Sư phạm Nghệ An

47. Nguyễn Tiến Cường; Trần Anh Tuấn; Lê Đình Phú; Lê Mạnh Hoàn

Ứng dụng bài tập mục tiêu trong việc cải thiện kỹ thuật Forehand groundstroke của các VĐV Pickleball Trường Cao đẳng Công nghiệp Thanh Hóa

53. Nguyễn Văn Phong; Nguyễn Tất Tuấn

Ứng dụng Data Voley 4 đánh giá hiệu quả phòng thủ trong thi đấu của Đội tuyển nam sinh viên Bóng chuyền Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

56. Đinh Hùng Trường; Đặng Hoài An; Ngô Hữu Thắng

Ứng dụng giải pháp nâng cao hiệu quả công tác quản lý vận động viên Cầu lông Đội tuyển trẻ quốc gia tại Trung tâm Đào tạo vận động viên Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

62. Trịnh Minh Hiền

Lựa chọn và đánh giá hiệu quả bài tập phát triển sức bền cho vận động viên Đội tuyển Võ thuật ứng dụng của Học viện an ninh nhân dân

67. Nguyễn Xuân Thành; Đỗ Thị Liên Phương

Xây dựng tiêu chuẩn phân loại đánh giá năng lực tâm lý cho nam sinh viên chuyên sâu Thể dục năm thứ hai và thứ ba Trường Đại học Sư phạm Thể dục thể thao Hà Nội

TIN TỨC - SỰ KIỆN VÀ NHÂN VẬT

71. Phạm Tuấn Dũng; Nguyễn Thị Hoài Phương

Bài tập phát triển nhóm cơ mông cho nữ

1. Editorial board

Actively innovate scientific research activities in Sports and Physical Education

THEORY AND PRACTICE OF SPORTS

4. Nguyen Thi Thu Quyet

NTasks and solutions for developing physical education and sports activities for everyone by 2030, with a vision to 2045

ARTICLES

8. Nguyen Van Tuan; Dinh Thi Hang

Proposing solutions on policy mechanisms in developing sports events in the Northern Midlands and Mountains

13. Mai Thi Bich Ngoc; Do Thuy Giang

Proposing a model to minimize risks in organizing sports events in Vietnam

16. Do Quoc Hung; Luong Thi Ha

Choosing speed strength development exercises for female Volleyball students of University of Economics - University of Danang

21. Le Duc Long; Pham Van Tuan

Orientation of scientific research serving training and coaching in aquatic sports at Bac Ninh Sports University

26. Nguyen Xuan Huong; Nguyen Le Huy; Nguyen Ven Hai

Research on extracurricular activities to improve physical fitness for third-year students at the University of Politics

31. Nguyen Tien Quan; Du Thi Luyen; Dong Trung Du

Application evaluates the defensive effectiveness in the competition of the Men's Volleyball Team of Bac Ninh Sports University

37. Ngo Manh Cuong

Selecting solutions to improve physical fitness for students of the University of Information Technology and Communications - Thai Nguyen University

42. Nguyen Van Thanh

Current status of information technology application and orientation of digital transformation in teaching physical education for lecturers at Nghe An College of education

47. Nguyen Tien Cuong; Tran Anh Tuan; Le Dinh Phu; Le Manh Hoan

Application of target exercises in improving Forehand groundstroke technique of pickle ball athletes at Thanh Hoa Industrial College

53. Nguyen Van Phong; Nguyen Tat Tuan

Application evaluates the defensive effectiveness in the competition of the Men's Volleyball Team of Bac Ninh Sports University

56. Dinh Hung Truong; Dang Hoai An; Ngo Huu Thang

Applying solutions to improve the effectiveness of managing Badminton athletes of the National Youth Team at the Athlete Training Center of Bac Ninh Sports University

62. Trinh Minh Hien

Selecting and evaluating the effectiveness of endurance development exercises for athletes of the Applied Martial Arts Team of the People's Security Academy

67. Nguyen Xuan Thanh; Do Thi Lien Phuong

Building a standard for classifying and assessing psychological capacity for second and third year male students majoring in Physical Education at Hanoi University of Physical Education and Sports

NEWS - EVENTS AND PEOPLE

71. Pham Tuan Dung; Nguyen Thi Hoai Phuong

Exercise buttock muscle development for women



Tạp chí KHOA HỌC

ĐÀO TẠO VÀ HUẤN LUYỆN THỂ THAO

JOURNAL OF SCIENTIFIC TRAINING AND SPORTS COACHING

Ministry of Culture, Sports and Tourism - Bac Ninh Sport University

Trường Đại học Thể dục Thể thao Bắc Ninh - Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch

p-ISSN 1859-4417

e-ISSN 3030-4822

Số 2 -2025

(06)

